

Bản án số: 223/2019/HSST
Ngày 24/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Tráng.

Ông Nguyễn Hồng Anh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Trần Thị Kim Hoa – Thư ký

Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 218/2019/HSST ngày 29/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2019/QĐXX –TA ngày 10/12/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1984; HKTT: xóm Đ, xã H, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông Nguyễn Công T1- sinh năm 1958; con bà Quách Thị B- sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: có 4 người, bị cáo là lớn nhất; Chồng: không xác định; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh ngày 01/8/2019; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 561 Công an quận Hà Đông lập.

*** Nhân thân:**

1. Bản án số 68/2013/HSST ngày 17/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt ngày 30/1/2015 và đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2019 đến ngày 19/10/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/10/2019, Nguyễn Thị T một mình đi xe ôm từ nhà ra khu vực công trào khu đô thị Xa La, thuộc phường Phúc La, quận Hà Đông, Hà Nội để tìm mua ma túy đá sử dụng. Đến nơi, T gặp một người phụ nữ không quen biết, trông giống người nghiện đang đứng ở khu công trào nên lại gần hỏi *“có ma túy bán không”* người phụ nữ này bảo có và hỏi T mua bao nhiêu thì T nói *“Mua 300.000 đồng”*, đồng thời lấy trong người ra 300.000 đồng đưa cho người phụ nữ và người này đưa lại 01 túi nilon kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá). Mua xong, T cầm cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc của mình, sau đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn ngách 1, ngõ Giữa Xa La, tổ 10, thuộc phường Phúc La, quận Hà Đông, thì Nguyễn Thị T bị tổ công tác Công an phường Phúc La phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Thị T 01 túi nilông có đặc điểm trên. Công an phường Phúc La đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị T, niêm phong vật chứng đưa về trụ sở. Sau bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông điều tra xử lý.

Ngày 17/10/2019, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Nguyễn Thị T nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 6663/KLGD-PC09 ngày 26/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,326 gam”.

Cáo trạng số 221/CT-VKS-HĐ ngày 21/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Nguyễn Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị T từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 phong bì dán kín, mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị T, cán bộ Vũ Thu Tr và giám định viên Trần Ngọc C.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất, bị cáo đang nuôi con mới sinh tháng 8/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/10/2019, tại khu vực ngách 1, ngõ Giữa Xa La, tổ 10, thuộc phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị T có hành vi mua và cất giấu trong người để sử dụng trái phép 01 gói ma túy loại **Methamphetamine** khối lượng **0,326 gam** thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Thị T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng thụ án về hành vi cùng loại, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét đến thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về nguồn gốc ma túy thu giữ và đối tượng bán cho Nguyễn Thị T ngày 17/10/2019: T khai mua của một phụ nữ không quen biết tại khu công trào Khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, Hà Nội. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh, nên không có cơ sở điều tra xử lý.

[4] Về vật chứng:

+ Số ma túy thu giữ là vật thuộc loại cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí toà án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 18(mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/10/2019 đến ngày 19/10/2019.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì dán kín các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị T, cán bộ Công an phường Phúc La - Vũ Thu Tr, giám định viên Trần Ngọc C.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/12 /2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông)

4. Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Trần Đình Văn